

Số: /TTr-CT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Quân đội**

Kính gửi: Thủ trưởng Bộ Quốc phòng.

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020; thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Tổng cục Chính trị trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Quân đội, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Ngày 31 tháng 12 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Trong đó, tại Điều 22 Nghị định quy định trách nhiệm của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an: “Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định tại Điều 15 Nghị định này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý”.

- Khoản 1 Điều 24 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định “Bộ trưởng ban hành Thông tư để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong Nghị định của Chính phủ”.

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khoá XII, xác định: “Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương xây

dựng đề án riêng rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng quân đội, công an theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang, phù hợp với quy định chung của hệ thống chính trị và tính đặc thù của từng lực lượng”.

- Bên cạnh đó, Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, xác định trách nhiệm của Bộ Quốc phòng: (i) Chủ động xây dựng phương án sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương; (ii) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng Đề án kiện toàn cơ cấu tổ chức để thực hiện chức năng, nhiệm vụ sau khi tiếp nhận Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ vấn đề nêu trên, để kịp thời thực hiện chính sách, chế độ đối với các trường hợp trong Quân đội trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ. Do vậy, việc xây dựng, ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong Quân đội là cần thiết, phù hợp, đúng quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

### **1. Mục đích**

Nhằm hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP theo phạm vi, trách nhiệm của Bộ Quốc phòng về chính sách, chế độ đối với các đối tượng nghỉ hưu trước hạn tuổi, phục viên, thôi việc; thôi giữ chức vụ chỉ huy, quản lý hoặc được bổ nhiệm chức vụ chỉ huy, quản lý thấp hơn; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Quân đội.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Thống nhất với các quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; bảo đảm tính hợp pháp, không trái với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; phù hợp, thuận tiện, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Tổng cục Chính trị đã chỉ đạo Cục Chính sách (Cơ quan chủ trì soạn thảo) nghiên cứu, xây dựng dự thảo Thông tư theo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thành lập Tổ Biên tập; tổ chức hội thảo; đăng Công Thông

tin điện tử Bộ Quốc phòng, Công Thông tin điện tử Ngành Chính sách Quân đội; gửi xin ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng; đề nghị Vụ Pháp chế thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ liên quan, các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế; Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư theo quy định.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Thông tư có 12 điều, gồm: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng (Điều 1, Điều 2); cách xác định thời điểm làm căn cứ tính hưởng chính sách, chế độ đối với các trường hợp nghỉ trong thời hạn 12 tháng đầu tiên và từ tháng thứ 13 trở đi; tiền lương tháng để tính hưởng chính sách, chế độ (Điều 3); cách xác định thời gian và hạn tuổi để tính hưởng chính sách, chế độ (Điều 4); cách tính hưởng chính sách đối với các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi (Điều 5); cách tính hưởng chính sách phục viên đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp (Điều 6); cách tính hưởng chính sách nghỉ thôi việc đối với công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân (Điều 7); chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau sắp xếp (Điều 8); kinh phí bảo đảm (Điều 9); trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (Điều 10); hiệu lực và trách nhiệm thi hành (Điều 11, Điều 12).

### **2. Nội dung cơ bản**

#### **2.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng (Điều 1, Điều 2)**

Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và các trường hợp chưa áp dụng.

**2.2. Cách xác định thời điểm làm căn cứ tính hưởng chính sách, chế độ đối với các trường hợp nghỉ trong thời hạn 12 tháng đầu tiên và từ tháng thứ 13 trở đi; tiền lương tháng để tính hưởng chính sách, chế độ (Điều 3)**

Nội dung Điều này hướng dẫn cách xác định về thời hạn làm căn cứ để tính hưởng chính sách, chế độ đối với các trường hợp nghỉ trong thời hạn 12 tháng đầu tiên và từ tháng thứ 13 trở đi; tiền lương tháng hiện hưởng để tính hưởng chính sách, chế độ.

**2.3. Cách xác định thời gian và hạn tuổi để tính hưởng chính sách, chế độ (Điều 4)**

Nội dung Điều này gồm 05 khoản, hướng dẫn cách xác định thời gian và hạn tuổi để tính hưởng trợ cấp hưu trí, phục viên, nghỉ thôi việc một lần; cách tính số tháng, số năm nghỉ hưu trước tuổi; thời gian làm căn cứ để tính hưởng trợ cấp; hạn tuổi để tính hưởng trợ cấp đối với các đối tượng trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

#### 2.4. Cách tính hưởng chính sách đối với các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi (Điều 5)

Nội dung Điều này gồm 3 khoản; hướng dẫn cách tính hưởng trợ cấp hưu trí một lần cho thời gian nghỉ sớm; chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các đối tượng trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

#### 2.5. Cách tính hưởng chính sách phục viên, nghỉ thôi việc đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân (Điều 6, Điều 7)

Nội dung các điều này hướng dẫn cách tính trợ cấp phục viên, nghỉ thôi việc đối với các trường hợp phục viên, nghỉ thôi việc trong thời hạn 12 tháng và phục viên, nghỉ thôi việc trong thời hạn từ tháng thứ 13 trở đi kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; cách tính hưởng trợ cấp cho thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

#### 2.6. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau sắp xếp (Điều 8)

Nội dung điều này hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng sau sắp xếp, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm.

#### 2.7. Kinh phí bảo đảm (Điều 9)

Nội dung Điều này hướng dẫn nguồn kinh phí bảo đảm để thực hiện các chính sách, chế độ tại Thông tư này.

#### 2.8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (Điều 10)

Nội dung Điều này xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc hướng dẫn, triển khai và tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2034/QĐ-TTg của Chính phủ.

#### 2.9. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành (Điều 11, Điều 12)

Nghị định số 178/2034/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025; do vậy, dự thảo Thông tư hướng dẫn về hiệu lực thi hành để việc thực hiện các chế độ, chính sách bảo đảm thuận lợi, thống nhất các đối tượng được áp dụng, không được áp dụng thực hiện chính sách, chế độ hướng dẫn tại Thông tư này, trước thời điểm Thông tư có hiệu lực thi hành. Đồng thời hướng dẫn các trường hợp có nguyện vọng nghỉ hưu ngay (không nghỉ chuẩn bị hưu)

hoặc nghỉ hưu không hết thời gian quy định để được hưởng chế độ quy định tại Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư này.

## **V. MỘT SỐ NỘI DUNG ĐỀ XUẤT CẦN XÍN Ý KIẾN**

Trên cơ sở tình hình thực tế triển khai thực hiện Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, tử trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng; Nghị định số 151/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về chế độ, chính sách của Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng và Nghị định số 32/2013/NĐ-CP ngày 16/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cơ yếu về chế độ, chính sách đối với người làm công tác cơ yếu, các chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân uỷ Trung ương và Kế hoạch số 1228/KH-BQP ngày 25/4/2022 của Bộ Quốc phòng đã được thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Tuy nhiên, quá trình nghiên cứu, xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Quân đội theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đã nảy sinh một số bất cập liên quan đến hiệu lực thực hiện chính sách, chế độ nhưng chưa được hướng dẫn, cụ thể:

(i) Trường hợp thuộc các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy đã hưởng chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc theo quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP; Nghị định số 151/2016/NĐ-CP và Nghị định số 32/2013/NĐ-CP của Chính phủ trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

(ii) Trường hợp thuộc đối tượng nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP; Nghị định số 151/2016/NĐ-CP và Nghị định số 32/2013/NĐ-CP của Chính phủ do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân uỷ Trung ương; Kế hoạch số 1228/KH-BQP ngày 25/4/2022 của Bộ Quốc phòng, được cấp có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu (nghỉ chuẩn bị hưu) trước ngày 01 tháng 01 năm 2025, nhưng từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 chưa giải quyết chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi.

(iii) Trường hợp thuộc đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày

02/4/2022 của Quân uỷ Trung ương; Kế hoạch số 1228/KH-BQP ngày 25/4/2022 của Bộ Quốc phòng; có quyết định nghỉ hưu (nghỉ chuẩn bị hưu), phục viên, thôi việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 trở đi.

Trên cơ sở kết quả Hội thảo và ý kiến thống nhất của các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng; để đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng nêu trên, các cơ quan đề xuất:

1. Đối với đối tượng đã hưởng chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 thì không được thực hiện chính sách, chế độ hưởng dẫn tại Thông tư này.

2. Đối với đối tượng được cấp có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu (nghỉ chuẩn bị hưu) trước ngày 01 tháng 01 năm 2025, nhưng từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 chưa giải quyết chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi thì được áp dụng thực hiện chính sách, chế độ hưởng dẫn tại Thông tư này.

3. Đối với đối tượng có quyết định nghỉ hưu (nghỉ chuẩn bị hưu), phục viên, thôi việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 trở đi thì được áp dụng thực hiện chính sách, chế độ hưởng dẫn tại Thông tư này.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong Quân đội; Tổng cục Chính trị trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định ban hành.

*(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Thông tư; Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia; ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế; bản chụp ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ và các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng)./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Chủ nhiệm TCCT (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó CNTCCT<sup>02</sup>;
- Cục Chính sách<sup>03</sup>;
- Lưu: VT, KHTH. Tiên09.

**KT. CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**